

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRIỂN KHAI DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC ĐỘ 3 VÀ 4 NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1517/QĐ-UBND-HC ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Chủ tịch UBND Tỉnh)

TT	Đơn vị	Lĩnh vực	Tên thủ tục hành chính triển khai dịch vụ công trực tuyến	Ghi chú
1	Sở Ngoại vụ	Lĩnh vực Lãnh sự	Giải quyết đi nước ngoài	
2	Sở Ngoại vụ	Lĩnh vực Lãnh sự	Giải quyết tiếp đoàn nước ngoài vào làm việc trên địa bàn Tỉnh	
3	Sở Ngoại vụ	Lĩnh vực Lãnh sự	Xét cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC	
4	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Chứng thực	Cấp bản sao từ sổ gốc	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
5	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	Đề nghị cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	
6	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	Đề nghị cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	
7	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	Đề nghị thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	
8	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	Đăng ký hoạt động và cấp thẻ tư vấn viên	
9	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	
10	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	
11	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Hỗ trợ tư pháp	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	

12	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
13	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	
14	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự (Đối với trường hợp công chứng viên hướng dẫn tập sự chết, lý do sức khỏe hoặc lý do khách quan khác không thể tiếp tục hướng dẫn tập sự; công chứng viên không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định)	
15	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thành lập Văn phòng công chứng	
16	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	
17	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Hợp nhất Văn phòng công chứng	
18	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hoạt động văn phòng công chứng	
19	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Sáp nhập Văn phòng công chứng	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
20	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	
21	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Chuyển nhượng văn phòng công chứng	
22	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	

23	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
24	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	
25	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	
26	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hành nghề và cấp thẻ công chứng viên	
27	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	
28	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên	
29	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thành lập Hội công chứng viên	
30	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Bổ nhiệm công chứng viên	
31	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Bổ nhiệm lại công chứng viên	
32	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng (trước thời hạn)	
33	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đề nghị chuyển đổi Văn phòng luật sư thành Công ty luật	
34	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Sáp nhập Công ty luật	
35	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Công ty luật nước ngoài	

36	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư khi bị thu hồi một trong các trường hợp: Không đủ tiêu chuẩn, không còn thường trú tại Việt Nam; thôi hành nghề luật sư theo nguyện vọng; mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc đã được tuyển dụng làm cán bộ, công chức, viên chức; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân	
37	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư	
38	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh của Trung tâm	
39	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi người đại diện theo pháp luật (đối với Văn phòng luật sư, Công ty luật TNHH một thành viên)	
40	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Hợp nhất Công ty luật	
41	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	
42	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật (theo quyết định của tổ chức chủ quản hoặc trường hợp bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động)	
43	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thành lập Văn phòng giao dịch của Tổ chức hành nghề luật sư	
44	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh của Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	
45	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (trường hợp Trưởng Văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên chết)	
46	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Tạm đình chỉ hành nghề công chứng	
47	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	

48	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	
49	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	
50	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Cấp lại Thẻ công chứng viên	
51	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đề nghị chuyển đổi Văn phòng luật sư thành Công ty luật	
52	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Sáp nhập Công ty luật	
53	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	
54	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	
55	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi người đại diện theo pháp luật (đối với Văn phòng luật sư, Công ty luật TNHH một thành viên)	
56	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (trường hợp tổ chức hành nghề luật sư tự chấm dứt hoạt động hoặc công ty luật hợp nhất, sáp nhập)	
57	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	
58	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	
59	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	

60	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư khi bị thu hồi thuộc một trong các trường hợp: Không gia nhập một Đoàn Luật sư nào trong thời hạn 02 năm kể từ ngày được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư; không thành lập, tham gia thành lập hoặc làm việc theo hợp đồng lao động cho một tổ chức hành nghề luật sư hoặc đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân trong thời hạn 03 năm kể từ ngày gia nhập Đoàn Luật sư.	
61	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư khi bị thu hồi một trong các trường hợp: Không đủ tiêu chuẩn, không còn thường trú tại Việt Nam; thôi hành nghề luật sư theo nguyện vọng; mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc đã được tuyển dụng làm cán bộ, công chức, viên chức; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân	
62	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Thay đổi nội dung đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	
63	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đề nghị cấp Thẻ đầu giá viên	
64	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Chuyên đổi Công ty luật trách nhiệm hữu hạn và Công ty luật hợp danh	
65	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh, Công ty luật nước ngoài do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý	
66	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	
67	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường, phương án xây dựng nhân sự Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của Đoàn luật sư	

68	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Bổ trợ tư pháp	Cấp lại thẻ công chứng viên	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
69	Sở Tư pháp	Lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật	Công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh	
70	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	Cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	
71	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	Cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	
72	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
73	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
74	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	Yêu cầu trợ giúp pháp lý	
75	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	Cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	
76	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	Cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	
77	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
78	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	
79	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Quốc tịch	Nhập quốc tịch Việt Nam	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
80	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Quốc tịch	Thôi quốc tịch Việt Nam	
81	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Quốc tịch	Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	
82	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Quốc tịch	Cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	
83	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Quốc tịch	Cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	
84	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Công chứng	Cấp bản sao văn bản công chứng	

85	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Lý lịch tư pháp	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
86	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Lý lịch tư pháp	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)	
87	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Lý lịch tư pháp	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	
88	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	
89	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	
90	Sở Tư pháp	Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	
91	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động trong tỉnh	Cấp Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	
92	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội	Thành lập hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, trong huyện	
93	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội	Phê duyệt điều lệ hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, trong huyện	
94	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội	Công nhận ban vận động thành lập hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh	
95	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội	Đổi tên hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, trong huyện	
96	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, trong huyện	
97	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về hội	Hội tự giải thể có phạm vi hoạt động trong tỉnh, trong huyện.	

98	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động trong tỉnh	Công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ	
99	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động trong tỉnh	Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách quỹ	
100	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động trong tỉnh	Đổi tên quỹ	
101	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động trong tỉnh	Công nhận thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ	
102	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động trong tỉnh	Thay đổi Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ (sửa đổi, bổ sung) quỹ	
103	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động trong tỉnh	Cấp lại Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ	
104	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Quản lý nhà nước về quỹ xã hội, quỹ từ thiện có phạm vi hoạt động trong tỉnh	Báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh	
105	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng Cờ thi đua cấp tỉnh	
106	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017

107	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	
108	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
109	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh về thành tích đợt xuất	
110	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng Cờ thi đua cấp tỉnh theo đợt hoặc chuyên đề	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
111	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng thưởng Bằng khen cấp tỉnh cho gia đình	
112	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh	

113	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Văn thư lưu trữ	Cấp bản sao và chứng thực lưu trữ	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
114	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Văn thư lưu trữ	Cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ	
115	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tổ chức bộ máy	Thành lập cơ quan hành chính	
116	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tổ chức bộ máy	Chia tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể cơ quan hành chính	
117	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tổ chức bộ máy	Thẩm định thành lập đơn vị sự nghiệp công lập	
118	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tổ chức bộ máy	Thẩm định tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập	
119	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tổ chức bộ máy	Thẩm định giải thể đơn vị sự nghiệp công lập	
120	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tổ chức bộ máy	Ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	
121	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tổ chức bộ máy	Thành lập tổ chức tư vấn phối hợp liên ngành	
122	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tổ chức bộ máy	Điều chỉnh, bổ sung thành viên tổ chức tư vấn phối hợp liên ngành	

123	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tôn giáo	Thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành	
124	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tôn giáo	Thông báo tổ chức quyền góp không thuộc quy định tại điểm a và điểm b khoản 3 Điều 19 của Nghị định số 162/2017/NĐ-CP	
125	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tôn giáo	Thông báo chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	
126	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tôn giáo	Thông báo kết quả bổ nhiệm, bầu cử, suy cử những người lãnh đạo tổ chức của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh theo quy định tại khoản 7 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo.	
127	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tôn giáo	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh.	
128	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tôn giáo	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh.	
129	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tôn giáo	Thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo.	
130	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tôn giáo	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	
131	Sở Nội vụ	Lĩnh vực Tôn giáo	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	
132	Sở Công Thương	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại	Thông báo khuyến mãi	
133	Sở Công Thương	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mãi	

134	Sở Công Thương	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
135	Sở Công Thương	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
136	Sở Công Thương	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại	Đăng ký tổ chức hội chợ triển lãm thương mại tại Việt Nam	
137	Sở Công Thương	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	
138	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
139	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
140	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
141	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
142	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
143	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
144	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	
145	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
146	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	
147	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	Quyết định số 846/QĐ
148	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	

149	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	Quyết định số 840/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
150	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
151	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp lại Giấy Chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	
152	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	
153	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
154	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý xăng dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
155	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý xăng dầu thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	
156	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
157	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
158	Sở Công Thương	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
159	Sở Công Thương	Lĩnh vực Điện	Cấp Giấy phép hoạt động điện lực đối với hoạt động Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương	Quyết định số 846/QĐ-

160	Sở Công Thương	Lĩnh vực Điện	Cấp Giấy phép hoạt động điện lực đối với hoạt động Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV, đăng ký kinh doanh tại địa phương	TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
161	Sở Công Thương	Lĩnh vực Điện	Cấp Giấy phép hoạt động điện lực đối với hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương, trừ trường hợp kinh doanh điện tại vùng nông thôn mua điện với công suất nhỏ hơn 50 kVA từ lưới điện phân phối để bán điện trực tiếp tới khách hàng sử dụng điện tại vùng nông thôn	
162	Sở Công Thương	Lĩnh vực Điện	Cấp Giấy phép hoạt động điện lực đối với hoạt động phát điện của nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03 MW đặt tại địa phương, trừ trường hợp phát điện để tự sử dụng không bán điện cho tổ chức, cá nhân khác và phát điện có công suất lắp đặt dưới 01 MW để bán điện cho tổ chức, cá nhân khác	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
163	Sở Công Thương	Lĩnh vực Điện	Cấp mới, cấp lại, sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện	
164	Sở Công Thương	Lĩnh vực Điện	Thẩm định dự án đầu tư xây dựng hoặc thiết kế cơ sở công trình điện	
165	Sở Công Thương	Lĩnh vực Điện	Thẩm định báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình điện	
166	Sở Công Thương	Lĩnh vực Điện	Thẩm định thiết kế và dự toán xây dựng công trình điện	
167	Sở Công Thương	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	

168	Sở Công Thương	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	
169	Sở Công Thương	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân đóng trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
170	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	
171	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
172	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
173	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải	
174	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
175	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
176	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải	
177	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
178	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
179	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải	
180	Sở Công Thương	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	
181	Sở Công Thương	Lĩnh vực Thương mại quốc tế	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	Quyết định số 877/QĐ-

182	Sở Công Thương	Lĩnh vực Thương mại quốc tế	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	TTg ngày 18/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các năm 2018-2019
183	Sở Công Thương	Lĩnh vực Thương mại quốc tế	Cấp điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
184	Sở Công Thương	Lĩnh vực Thương mại quốc tế	Cấp gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
185	Sở Công Thương	Lĩnh vực Thương mại quốc tế	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	
186	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp Giấy phép hoạt động in	
187	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp lại Giấy phép hoạt động in	
188	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp Giấy phép in gia công xuất bản phẩm cho nước ngoài	
189	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
190	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp lại Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
191	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp đổi Giấy phép hoạt động in xuất bản phẩm	
192	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	
193	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp Giấy phép tổ chức triển lãm, hội chợ xuất bản phẩm	
194	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Đăng ký sử dụng máy photocopy màu	
195	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Chuyển nhượng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu	
196	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp Giấy phép nhập khẩu xuất bản phẩm không kinh doanh	

197	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Cấp Giấy phép xuất bản tài liệu không kinh doanh	
198	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Đăng ký hoạt động cơ sở in	
199	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Xuất bản, In, Phát hành	Thay đổi thông tin đăng ký hoạt động cơ sở in	
200	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng	
201	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Cấp lại Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
202	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng	
203	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Gia hạn Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp trên mạng	
204	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Thông báo thay đổi chủ sở hữu, địa chỉ trụ sở chính của tổ chức, doanh nghiệp đã được cấp Giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	
205	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở chính, văn phòng giao dịch, địa chỉ đặt hoặc cho thuê máy chủ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng	
26	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Thông báo thay đổi cơ cấu tổ chức của doanh nghiệp cung cấp trò chơi điện tử G1 trên mạng do chia tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi công ty theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp; thay đổi phần vốn góp dẫn đến thay đổi thành viên góp vốn (hoặc cổ đông) có phần vốn góp từ 30% vốn điều lệ trở lên	
207	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Thông báo thay đổi phương thức, phạm vi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G1 trên mạng đã được phê duyệt	

208	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Thông báo thay đổi tên miền khi cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên trang thông tin điện tử (trên Internet), kênh phân phối trò chơi (trên mạng viễn thông di động); thể loại trò chơi (G2, G3, G4); thay đổi địa chỉ trụ sở chính của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử G2, G3, G4 trên mạng	
209	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử cộng cộng	
210	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
211	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
212	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
213	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	
214	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Đăng ký sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh	
215	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Bưu chính	Xác nhận thông báo hoạt động bưu chính	
216	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Bưu chính	Cấp Giấy phép bưu chính	
217	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Bưu chính	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	
218	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Bưu chính	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép bưu chính	
219	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Bưu chính	Cấp lại Giấy phép bưu chính khi hết hạn	

220	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Bưu chính	Cấp lại Giấy phép bưu chính bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được	
221	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Báo chí	Cấp Giấy phép xuất bản bản tin	
222	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Báo chí	Thay đổi nội dung ghi trong Giấy phép xuất bản bản tin	
223	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Báo chí	Cho phép hợp báo	
224	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Báo chí	Cho phép hợp báo (nước ngoài)	
225	Sở Thông tin và Truyền thông	Lĩnh vực Báo chí	Trung bày tranh, ảnh và các hình thức thông tin khác bên ngoài trụ sở cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài	
226	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Văn bằng Chứng chỉ	Điều chỉnh văn bằng tốt nghiệp	
227	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Văn bằng Chứng chỉ	Cấp bản sao bằng tốt nghiệp	
228	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên tư thục	
229	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	
230	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Giải thể trường trung học phổ thông	
231	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc Gia	
232	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia	
233	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Công nhận trường trung học đạt chuẩn quốc gia	
234	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	

235	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	
236	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	
237	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	
238	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	
239	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	
240	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Sáp nhập, chia, tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	
241	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học	
242	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoặc cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	
243	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	
244	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	
245	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Tổ chức lại, cho phép tổ chức lại trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	
246	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Giải thể trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập	
247	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	
248	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	
249	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	
250	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Thủ tục cấp chứng nhận Trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	

251	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Thủ tục cấp chứng nhận trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	
252	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Thủ tục cấp chứng nhận trường trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	
253	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	
254	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	
255	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên	
256	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	
257	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Thành lập, cho phép thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	
258	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	
259	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên	
260	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên	
261	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Xếp hạng các trung tâm GDTX cấp huyện	
262	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	
263	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Công nhận Trường học đạt chuẩn xanh – sạch – đẹp	
264	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Công nhận thư viện trường học đạt các danh hiệu	
265	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Chuyển trường đối với học sinh THPT	
266	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Giải quyết khiếu nại	
267	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Giải quyết tố cáo	

268	Sở Giáo dục và Đào tạo	Lĩnh vực Tiêu chuẩn nhà giáo	Thủ tục xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân-Nhà giáo ưu tú	
269	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Người có công	Hưởng lại chế độ ưu đãi đối với người có công hoặc thân nhân	
270	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Người có công	Giải quyết chế độ trợ cấp đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	
271	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Người có công	Hỗ trợ di chuyển hài cốt liệt sĩ	
272	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Người có công	Giải quyết hồ sơ đề nghị giám định lại thương tật do vết thương cũ tái phát	
273	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Người có công	Giám định vết thương còn sót	
274	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Người có công	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là bệnh binh	
275	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Người có công	Giải quyết chế độ đối với thương binh đồng thời là người hưởng chế độ mất sức lao động	
276	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Người có công	Sửa đổi thông tin cá nhân trong hồ sơ Người có công	
277	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Giải quyết hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động	
278	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Di chuyển hồ sơ người có công với cách mạng (chuyển đi)	

279	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Báo cáo nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	
280	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Báo cáo thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Quyết định số 411/QĐ- TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
281	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Cấp Giấy phép lao động cho người nước ngoài	
282	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Cấp lại Giấy phép lao động cho người nước ngoài	
283	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp Giấy phép lao động	
284	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Cấp Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
285	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Cấp lại Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
286	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Gia hạn Giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm	
287	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Đăng ký nội quy lao động	
288	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh	

289	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	Chia tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
290	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh	
291	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh	
292	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	
293	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	
294	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Đăng ký hợp đồng cá nhân	
295	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày	
296	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động hoặc nghỉ việc không hưởng lương do đại dịch COVID-19	
297	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc đối với người lao động phải ngừng việc do đại dịch COVID-19	

298	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Hỗ trợ hộ kinh doanh phải tạm ngừng kinh doanh do đại dịch COVID-19	
299	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Hỗ trợ người lao động bị chấm dứt hợp đồng lao động, hợp đồng làm việc do đại dịch COVID-19 nhưng không đủ điều kiện hưởng trợ cấp thất nghiệp	
300	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Lao động, Việc làm, Bảo hiểm	Hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do đại dịch COVID-19	
301	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội	Cấp Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
302	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội	Cấp lại Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
303	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
304	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội	Gia hạn Giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
305	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Phòng chống tệ nạn xã hội	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	
306	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động	Hỗ trợ kinh phí đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; khám bệnh nghề nghiệp; chữa bệnh nghề nghiệp; phục hồi chức năng lao động cho người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (TNLĐ, BNN)	
307	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động	Hỗ trợ kinh phí huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động	

308	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực An toàn vệ sinh lao động	Khai báo đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	
309	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	Đăng ký thành lập cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
310	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký thành lập đối với cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
311	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	Giải thể cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập thuộc thẩm quyền thành lập của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
312	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc thẩm quyền cấp phép của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội	
313	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	Lĩnh vực Bảo trợ xã hội	Cấp lại, điều chỉnh Giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội có Giấy phép hoạt động do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp	
314	Sở Xây dựng	Cấp Chứng chỉ, cấp phép hoạt động xây dựng	Cấp mới, điều chỉnh, bổ sung nội dung Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho tổ chức	
315	Sở Xây dựng	Cấp Chứng chỉ, cấp phép hoạt động xây dựng	Cấp lần đầu, nâng hạng, điều chỉnh, bổ sung nội dung Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	
316	Sở Xây dựng	Cấp Chứng chỉ, cấp phép hoạt động xây dựng	Cấp lại Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III cho tổ chức	
317	Sở Xây dựng	Cấp Chứng chỉ, cấp phép hoạt động xây dựng	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III	
318	Sở Xây dựng	Cấp Chứng chỉ, cấp phép hoạt động xây dựng	Cấp Giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.	

319	Sở Xây dựng	Cấp Chứng chỉ, cấp phép hoạt động xây dựng	Điều chỉnh Giấy phép hoạt động xây dựng cho tổ chức và cá nhân nước ngoài thực hiện hợp đồng của dự án nhóm B, C.	
320	Sở Xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch	Thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
321	Sở Xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch	Thẩm định, trình phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện	
322	Sở Xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch	Thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố thuộc Tỉnh (là đô thị loại II, III), thị xã, thị trấn, đô thị loại V chưa công nhận là thị trấn và các đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại IV, V; Nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng khu chức năng	
323	Sở Xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch	Thẩm định, trình phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thành phố thuộc Tỉnh (là đô thị loại II, III), thị xã, thị trấn, đô thị loại V chưa công nhận là thị trấn và các đô thị mới có quy mô dân số dự báo tương đương đô thị loại IV, V; Đồ án quy hoạch chung xây dựng khu chức năng	
324	Sở Xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch	Thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch phân khu các khu vực trong đô thị có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của 02 huyện (thị xã, thành phố) trở lên, khu vực có ý nghĩa quan trọng của Tỉnh, khu vực trong đô thị mới	
325	Sở Xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch	Thẩm định, trình phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu các khu vực trong đô thị có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của 02 huyện, thị xã, thành phố trở lên, khu vực có ý nghĩa quan trọng của Tỉnh, khu vực trong đô thị mới	

326	Sở Xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch	Thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của 2 huyện, thị xã, thành phố trở lên, khu vực có ý nghĩa quan trọng của tỉnh, khu vực trong đô thị mới	
327	Sở Xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ và đồ án quy hoạch	Thẩm định, trình phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị có phạm vi liên quan đến địa giới hành chính của 2 huyện, thị xã, thành phố trở lên, khu vực có ý nghĩa quan trọng của tỉnh, khu vực trong đô thị mới	
328	Sở Xây dựng	Nhà ở và thị trường bất động sản	Cấp mới Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản	
329	Sở Xây dựng	Nhà ở và thị trường bất động sản	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.	
330	Sở Xây dựng	Nhà ở và thị trường bất động sản	Thủ tục thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh	
331	Sở Y tế	Lĩnh vực được	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược (bao gồm cả trường hợp cấp Chứng chỉ hành nghề dược nhưng Chứng chỉ hành nghề dược bị thu hồi theo quy định tại các khoản 1, 2, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 Điều 28 của Luật dược) theo hình thức xét hồ sơ	Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến
332	Sở Y tế	Lĩnh vực được	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ (trường hợp bị hư hỏng hoặc bị mất)	
333	Sở Y tế	Lĩnh vực được	Điều chỉnh nội dung Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ	
334	Sở Y tế	Lĩnh vực được	Cấp Chứng chỉ hành nghề dược theo hình thức xét hồ sơ trong trường hợp CCHND bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp CCHND	

335	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở kinh doanh thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
336	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
337	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Cấp lần đầu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược đối với trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
338	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho cơ sở thay đổi loại hình kinh doanh dược hoặc thay đổi phạm vi kinh doanh dược có làm thay đổi Điều kiện kinh doanh; thay đổi địa Điểm kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	
339	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược thuộc thẩm quyền của Sở Y tế (Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc; cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền)	

340	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Đăng ký kiểm tra đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP)	
341	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Đánh giá đáp ứng Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc (GDP)	
342	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Cấp Giấy xác nhận nội dung thông tin thuốc theo hình thức hỏi thảo giới thiệu thuốc	Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các năm 2018-2019
343	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Cho phép hủy thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc thuộc thẩm quyền Sở Y tế	
344	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Cấp phép xuất khẩu thuốc phải kiểm soát đặc biệt thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân xuất cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân xuất cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người xuất cảnh và không phải là nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt	
345	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Cấp phép nhập khẩu thuốc thuộc hành lý cá nhân của tổ chức, cá nhân nhập cảnh gửi theo vận tải đơn, hàng hóa mang theo người của tổ chức, cá nhân nhập cảnh để điều trị bệnh cho bản thân người nhập cảnh	
346	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Thủ tục đánh giá duy trì đáp ứng thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP)	
347	Sở Y tế	Lĩnh vực dược	Kê khai lại giá thuốc sản xuất trong nước	Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các năm 2018-2019

348	Sở Y tế	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
349	Sở Y tế	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	
350	Sở Y tế	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	
351	Sở Y tế	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	Đăng ký nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi	
352	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp lần đầu Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam	
353	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh bị mất hoặc hư hỏng Chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	
354	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh	
355	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong Chứng chỉ hành nghề	
356	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	

357	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp điều chỉnh Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh	
358	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
359	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	
360	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa	
361	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa	
362	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với Nhà hộ sinh	
363	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm y tế cấp xã, trạm xá	
364	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm	
365	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017

366	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	
367	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do cấp không đúng thẩm quyền	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
368	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	
369	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Công bố đủ điều kiện điều trị nghiệm chất dạng thuốc phiện	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa
370	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới quy định tại Khoản 3, Điều 2 Thông tư số 07/2015/TT-BYT thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	
371	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới trong khám bệnh, chữa bệnh đối với kỹ thuật mới, phương pháp mới thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế	
372	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	

373	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng	phương năm 2017
374	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	
375	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	
376	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
377	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cho phép đối với cá nhân trong nước, nước ngoài thực hiện khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo	
378	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với điểm Sơ cấp cứu chữ thập đỏ	
379	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm Sơ cấp cứu chữ thập đỏ	
380	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng	Quyết định số 846/QĐ-

381	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm	TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
382	Sở Y tế	Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	
383		Lĩnh vực Khám bệnh chữa bệnh	Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ y tế thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	
384	Sở Y tế	Lĩnh vực Y tế Dự phòng	Cấp Giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng	
385	Sở Y tế	Lĩnh vực Trang thiết bị y tế	Điều chỉnh thông tin trong hồ sơ công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	

386	Sở Y tế	Lĩnh vực Trang thiết bị y tế	Công bố đủ điều kiện sản xuất trang thiết bị y tế	
387	Sở Y tế	Lĩnh vực Trang thiết bị y tế	Công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với trang thiết bị y tế thuộc loại A	
388	Sở Y tế	Lĩnh vực Trang thiết bị y tế	Công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế thuộc loại B, C, D	
389	Sở Y tế	Lĩnh vực diệt côn trùng và diệt khuẩn trong gia dụng và y tế	Công bố cơ sở đủ điều kiện sản xuất chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
390	Sở Y tế	Lĩnh vực diệt côn trùng và diệt khuẩn trong gia dụng và y tế	Công bố cơ sở đủ điều kiện cung cấp dịch vụ diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng chế phẩm	
391	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Văn hoá	Tiếp nhận thông báo sản phẩm quảng cáo trên bảng quảng cáo, băng-rôn	
392	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Văn hoá	Tiếp nhận thông báo tổ chức đoàn người thực hiện quảng cáo	
393	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Văn hoá	Cấp Giấy phép tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang cho các tổ chức thuộc địa phương	
394	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Văn hoá	Thông báo tổ chức biểu diễn nghệ thuật, trình diễn thời trang; thi người đẹp, người mẫu	
395	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Di sản văn hoá	Đăng ký di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	

396	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Di sản văn hoá	Cấp Giấy phép cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài tiến hành nghiên cứu, sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam.	
397	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Di sản văn hoá	Cấp Chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.	
398	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Di sản văn hoá	Cấp Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	
399	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Di sản văn hoá	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích.	
400	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Di sản văn hoá	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	
401	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Di sản văn hoá	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích.	
402	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Di sản văn hoá	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	
403	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Gia đình	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình	
404	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Gia đình	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.	
405	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Gia đình	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
406	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Gia đình	Đổi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
407	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Gia đình	Cấp lại Thẻ nhân viên chăm sóc nạn nhân bạo lực gia đình	
408	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Gia đình	Cấp lại Thẻ nhân viên tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình	
409	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Yoga	
410	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Cầu lông	

411	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Taekwondo.	
412	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Karate	
413	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bơi, lặn.	
414	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Billards & snooker.	
415	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Thể dục thể hình và Fitness.	
416	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn môn Võ cổ truyền và Vovinam.	
417	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Bóng đá.	
418	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Quần vợt.	
419	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Thể dục thể thao	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với môn Patin	
420	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế	
421	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	
422	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	
423	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	
424	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục cấp lại Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	
425	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục cấp đổi Giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	

426	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục cấp lại thẻ hướng dẫn viên du lịch	
427	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm	
428	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục công nhận Khu du lịch cấp tỉnh	
429	Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch	Lĩnh vực Du lịch	Thủ tục công nhận điểm du lịch	
430	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Hợp tác kinh tế	Công nhận nghề truyền thống	
431	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Hợp tác kinh tế	Công nhận làng nghề	
432	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	
433	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	
434	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	
435	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	
436	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh	
437	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	

438	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng (đối với tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ môi trường rừng nằm trong phạm vi 01 tỉnh)	
439	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ	
440	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Phê duyệt Chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng	
441	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II, III CITES	
442	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Xác nhận bảng kê lâm sản (<i>Đối với địa phương không có Hạt Kiểm lâm</i>)	
443	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực đê điều	Thủ tục đăng ký để được cấp Giấy phép xây dựng, nâng cấp, sửa chữa đê với công trình, nhà hiện có trong phạm vi bảo vệ đê cấp III	
444	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực đê điều	Thủ tục đăng ký để được cấp Giấy phép gia hạn sử dụng (hoặc điều chỉnh nội dung) xây dựng, nâng cấp, sửa chữa đê với công trình, nhà hiện có trong phạm vi bảo vệ đê cấp III.	
445	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động: nuôi trồng thủy sản; nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác	
446	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ	
447	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động: trồng cây lâu năm; hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ	

448	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động: xây dựng công trình mới; lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; xây dựng công trình ngầm	
449	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp Giấy phép nuôi trồng thủy sản	
450	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp Giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	
451	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp Giấy phép cho các hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ	
452	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp Giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác	
453	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp Giấy phép hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ	
454	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: xây dựng công trình mới; lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; khoan, đào khảo sát địa chất, thăm dò, khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng, khai thác nước dưới đất; xây dựng công trình ngầm	
455	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi	
456	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý	

457	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp lại Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ Giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chưa tách, cơ cấu lại tổ chức	
458	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Cấp lại Giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ Giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chưa tách, cơ cấu lại tổ chức	
459	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước	
460	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi	
461	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công	
462	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp	
463	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy lợi	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước	
464	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
465	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	Cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc bảo vệ thực vật	
466	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản (nguồn gốc thực vật)	

467	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
468	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	
469	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	
470	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	
471	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	
472	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm	
473	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở SXKD nông lâm thủy sản	
474	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm thủy sản	Cấp lại GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở SXKD nông lâm thủy sản (Trường hợp trước 6 tháng tính đến ngày GCN ATTP hết hạn)	
475	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	Tiếp nhận công bố hợp quy chất lượng phân bón của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phân bón (Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy)	
476	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	Tiếp nhận công bố hợp quy chất lượng phân bón của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phân bón (Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh)	

477	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Bảo vệ thực vật	Xác nhận nội dung quảng cáo và đăng ký hội thảo phân bón	
478	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản	
479	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)	
480	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	
481	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn từ hai huyện trở lên)	
482	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Xóa đăng ký tàu cá	
483	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đóng mới, cải hoán tàu cá	
484	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Công bố mở cảng cá loại 2	
485	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp Giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá	
486	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp, cấp lại Giấy phép khai thác thủy sản	
487	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	
488	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	

489	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển	
490	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu).	
491	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	
492	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Hỗ trợ một lần sau đầu tư đóng mới tàu cá	
493	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp Giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước (theo yêu cầu)	
494	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản (Quản lý khai thác thủy sản)	Cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá	
495	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)	
496	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất, ương dưỡng giống thủy sản (trừ giống thủy sản bố mẹ)	
497	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	
498	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	
499	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện nuôi trồng thủy sản (theo yêu cầu)	

500	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc phụ lục công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	
501	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc phụ lục công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	
502	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Xác nhận mẫu vật loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm được khai thác từ tự nhiên trước thời điểm quy định cấm khai thác có hiệu lực	
503	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	
504	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp lại Giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực	
505	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản	
506	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản (Trường hợp trước 06 tháng tính đến ngày Giấy chứng nhận ATTP hết hạn)	
507	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản (Trường hợp Giấy vẫn còn thời hạn nhưng bị thất lạc, hỏng, có sự thay đổi bổ sung thông tin)	
508	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	
509	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thủy sản - Nuôi trồng thủy sản	Cấp phép nuôi trồng thủy sản trên biển cho tổ chức, cá nhân Việt Nam (trong phạm vi 06 hải lý)	

510	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Trồng trọt	Tiếp nhận bản công bố hợp quy giống cây trồng	
511	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thú y	Cấp, gia hạn Chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	
512	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thú y	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	
513	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Lĩnh vực Thú y	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp Chứng chỉ hành nghề thú y)	
514	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Đánh giá, xác nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	
515	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	
516	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Đánh giá đồng thời thẩm định kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước mà có tiềm ẩn yếu tố ảnh hưởng đến lợi ích quốc gia, quốc phòng, an ninh, môi trường, tính mạng, sức khỏe con người	
517	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong hoạt động khoa học công nghệ	

518	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp	
519	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước	
520	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước	
521	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh	
522	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh	
523	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động khoa học và công nghệ/Văn phòng đại diện, chi nhánh	
524	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Đặt và tặng giải thưởng về khoa học và công nghệ của tổ chức, cá nhân cư trú hoặc hoạt động hợp pháp tại Việt Nam	
525	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
526	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ	
527	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Xét hỗ trợ đổi mới công nghệ	
528	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Hoạt động khoa học công nghệ	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước cấp tỉnh	
529	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ	Cấp/cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	
530	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, bức xạ và hạt nhân	Xác nhận khai báo thiết bị X - quang chẩn đoán trong y tế	

531	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, bức xạ và hạt nhân	Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ	
532	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, bức xạ và hạt nhân	Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
533	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, bức xạ và hạt nhân	Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
534	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, bức xạ và hạt nhân	Sửa đổi, bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
535	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, bức xạ và hạt nhân	Cấp lại Giấy phép tiến hành công việc bức xạ sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế	
536	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Công bố sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn	
537	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Điều chỉnh nội dung bản công bố sử dụng dấu định lượng	
538	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, lượng của hàng đóng gói sẵn nhập khẩu	
539	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	
540	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	
541	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận	

542	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	
543	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý ngành Khoa học và Công nghệ	
544	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Cấp mới/cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ và các chất ăn mòn bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ	
545	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Đăng ký xét duyệt Giải thưởng Chất lượng Quốc gia	
546	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sử dụng dấu định lượng trên nhãn hàng đóng gói sẵn	
547	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Quản lý Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm	
548	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Cấp mới Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đườn...	
549	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Cấp bổ sung Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đư...	

550	Sở Khoa học và Công nghệ	Lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm là các chất ôxy hóa, các hợp chất ô xít hữu cơ (thuộc loại 5) và các chất ăn mòn (thuộc loại 8) bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, đườn...	
551	Ban quản lý khu kinh tế	Lĩnh vực Đất đai	Giao lại đất, cho thuê đất trong Khu kinh tế	
552	Ban quản lý khu kinh tế	Lĩnh vực Đầu tư	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa mẫu D	
553	Ban quản lý khu kinh tế	Lĩnh vực Đầu tư	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp	
554	Ban quản lý khu kinh tế	Lĩnh vực Đầu tư	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp thuộc trường hợp điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án đầu tư, diện tích đất sử dụng; mục tiêu, quy mô dự án đầu tư; vốn đầu tư của dự án, tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn; thời hạn hoạt động của dự án; tiến độ thực hiện dự án đầu tư; ưu đãi, hỗ trợ đầu tư (nếu có) và các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư (nếu có)	
555	Ban quản lý khu kinh tế	Lĩnh vực Đầu tư	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu	
556	Ban quản lý khu kinh tế	Lĩnh vực Đầu tư	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp thuộc trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, địa chỉ của nhà đầu tư hoặc thay đổi tên nhà đầu tư	
557	Ban quản lý khu kinh tế	Lĩnh vực Đầu tư	Điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp thuộc trường hợp thay đổi tên dự án đầu tư, địa chỉ của nhà đầu tư hoặc thay đổi tên nhà đầu tư	

558	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường/Thẩm định, phê duyệt lại báo cáo đánh giá tác động môi trường	
559	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Đăng ký/đăng ký xác nhận lại kế hoạch bảo vệ môi trường	
560	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Cấp Sở đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	
561	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Cấp lại Sở đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại	
562	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	
563	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường	
564	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Chấp thuận về môi trường đối với đề nghị điều chỉnh, thay đổi nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt	
565	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học	
566	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường theo quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án	
567	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản	
568	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Xác nhận hoàn thành từng phần phương án cải tạo, phục hồi môi trường trong khai thác khoáng sản	
569	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Cấp phép công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	
570	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Cấp Gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hoạt động của công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	
571	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Môi trường	Cấp lại Giấy phép công trình khí tượng thủy văn chuyên dùng	

572	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	
573	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	
574	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp lại Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	
575	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp Giấy phép, khai thác sử dụng nước dưới đất đối với công trình có lưu lượng dưới 3000m ³ /ngày đêm	
576	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước với lưu lượng dưới 30.000m ³ /ngày đêm đối với hoạt động nuôi trồng thủy sản; với lưu lượng dưới 3.000m ³ /ngày đêm đối với các hoạt động khác	
577	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp Giấy phép thăm dò nước dưới đất	
578	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép thăm dò nước dưới đất	
579	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất	
580	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác nước dưới đất	
581	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt	
582	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác nước mặt	
583	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước	
584	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước	
585	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Cấp lại Giấy phép tài nguyên nước	
586	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Tài nguyên nước	Chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước	

587	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Cấp Giấy phép thăm dò khoáng sản	
588	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản	
589	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Gia hạn Giấy phép khai thác khoáng sản	
590	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	
591	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Chuyển nhượng quyền khai thác khoáng sản	
592	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Cấp phép khai thác tận thu khoáng sản	
593	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Trả lại Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	
594	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Đóng cửa mỏ khoáng sản	
595	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Cấp gia hạn Giấy phép thăm dò khoáng sản	
596	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Trả lại Giấy phép thăm dò khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích thăm dò khoáng sản	
597	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Chuyển nhượng quyền thăm dò khoáng sản	
598	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Thẩm định, phê duyệt trữ lượng khoáng sản	
599	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Trả lại Giấy phép khai thác khoáng sản hoặc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản	
600	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Gia hạn Giấy phép khai thác tận thu khoáng sản	

601	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Hồ sơ đăng ký khu vực, công suất, khối lượng, phương pháp, thiết bị và kế hoạch khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình	
602	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Cấp Giấy phép khai thác khoáng sản ở khu vực có dự án đầu tư xây dựng công trình	
603	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực Khoáng sản	Điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản	
604	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực đất đai	Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ	
605	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực đất đai	Cấp Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	
606	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực đất đai	Gia hạn/cấp lại/cấp đổi Chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II	
607	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực đất đai	Bổ sung nội dung Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	
608	Sở Tài nguyên và Môi trường	Lĩnh vực đất đai	Cấp Giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ	
609	Sở Tài chính	Lĩnh vực Đầu tư	Quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành đối với các dự án quan trọng quốc gia (QTQG), nhóm A, B, C	
610	Sở Tài chính	Lĩnh vực Đầu tư	Quyết định thanh lý tài sản công	
611	Sở Tài chính	Lĩnh vực Đầu tư	Quyết định điều chuyển tài sản công	
612	Sở Tài chính	Lĩnh vực Đầu tư	Quyết định bán tài sản công	
613	Sở Tài chính	Lĩnh vực Đầu tư	Quyết định bán tài sản công cho người duy nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 25 Nghị định 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ	
614	Sở Tài chính	Lĩnh vực Đầu tư	Quyết định hủy bỏ quyết định bán đấu giá tài sản	

615	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Dự thi cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (GCNKNCM) thuyền trưởng, máy trưởng phương tiện thủy nội địa từ hạng ba trở xuống.	
616	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Dự thi cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng phương tiện thủy nội địa từ hạng ba trở xuống	
617	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Chứng chỉ chuyên môn Thuyền trưởng, Máy trưởng phương tiện thủy nội địa từ hạng 3 trở xuống	
618	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường bộ	Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao điểm đầu nối vào đường Tỉnh	
619	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường bộ	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường Tỉnh	
620	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp Giấy phép xe tập lái	
621	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
622	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Dự thi cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (GCNKNCM) thuyền trưởng, máy trưởng phương tiện thủy nội địa từ hạng ba trở xuống.	
623	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Dự thi cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng phương tiện thủy nội địa từ hạng ba trở xuống	
624	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Chứng chỉ chuyên môn Thuyền trưởng, Máy trưởng phương tiện thủy nội địa từ hạng 3 trở xuống	
625	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Chứng chỉ chuyên môn Thuyền trưởng, Máy trưởng phương tiện thủy nội địa từ hạng 3 trở xuống	

626	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Cấp đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Chứng chỉ chuyên môn Thuyền trưởng, Máy trưởng phương tiện thủy nội địa từ hạng 3 trở xuống do Sở Giao thông vận tải cấp	
627	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, Chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, Chứng chỉ nghiệp vụ	
628	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Đào tạo, cấp Chứng chỉ lái phương tiện hạng nhất, Chứng chỉ lái phương tiện hạng nhì	
629	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Cấp lại Chứng chỉ thợ máy hạng nhất, Chứng chỉ thợ máy hạng nhì; Chứng chỉ lái phương tiện hạng nhất, Chứng chỉ lái phương tiện hạng nhì	
630	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở dạy nghề thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa hạng tư, Chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản, Chứng chỉ nghiệp vụ.	
631	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Đào tạo, cấp Chứng chỉ thợ máy hạng nhất, Chứng chỉ thợ máy hạng nhì	
632	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Đổi lại Chứng chỉ thợ máy hạng nhất, Chứng chỉ thợ máy hạng nhì; Chứng chỉ lái phương tiện hạng nhất, Chứng chỉ lái phương tiện hạng nhì	
633	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Chứng chỉ chuyên môn	Đào tạo lớp cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền - máy trưởng phương tiện thủy nội địa	
634	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp Giấy phép xe tập lái	
635	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
636	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký phương tiện thủy nội địa	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	
637	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký phương tiện thủy nội địa	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	

638	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký phương tiện thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	
639	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký phương tiện thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
640	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký phương tiện thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	
641	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký phương tiện thủy nội địa	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	
642	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký phương tiện thủy nội địa	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện trong trường hợp (hỏng, mất...)	
643	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký phương tiện thủy nội địa	Thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo do Sở Giao thông vận tải tỉnh/thành phố thực hiện	
644	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký xe máy chuyên dùng	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	
645	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký xe máy chuyên dùng	Sang tên chủ sở hữu từ tỉnh, thành phố khác về Đồng Tháp	
646	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký xe máy chuyên dùng	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	
647	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký xe máy chuyên dùng	Sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng cho tổ chức, cá nhân trong cùng một tỉnh	
648	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký xe máy chuyên dùng	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng	
649	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký xe máy chuyên dùng	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất	

650	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng ký xe máy chuyên dùng	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng có thời hạn	
651	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp phù hiệu chạy xe	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
652	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô	
653	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp Giấy phép vận tải thủy qua biên giới Việt Nam - Campuchia	
654	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp lại Biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bị mất hoặc hư hỏng	
655	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam – Lào – Campuchia cho xe phi thương mại của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp	
656	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định liên vận quốc tế Việt Nam – Lào – Campuchia	
657	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	
658	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Công bố đưa bến xe hàng vào khai thác	
659	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Công bố đưa bến xe khách vào khai thác	

660	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Xác nhận xe ô tô không tham gia giao thông đường bộ, không sử dụng đường thuộc hệ thống giao thông đường bộ	
661	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Xác nhận xe kinh doanh vận tải tạm dừng lưu hành từ 30 ngày trở lên	
662	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp mới, cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	
663	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch khi thay đổi chủ sở hữu phương tiện hoặc hết hạn.	
664	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Lựa chọn đơn vị đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định bằng xe ô tô	
665	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp Giấy phép liên vận Việt- Lào cho phương tiện thương mại (trừ phương tiện của các doanh nghiệp thuộc Bộ Giao thông vận tải)	
666	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Cấp Giấy phép liên vận Việt Nam – Lào cho phương tiện phi thương mại (trừ phương tiện của các cơ quan Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Văn phòng các Bộ, các cơ quan thuộc các Bộ có trụ sở đóng tại Hà Nội)	
667	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Vận tải	Chấp thuận xây dựng cùng thời điểm với cấp phép thi công công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đang khai thác	
668	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường bộ	Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao điểm đầu nối vào đường Tỉnh	
669	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường bộ	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường Tỉnh	
670	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường bộ	Cấp Giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ.	

671	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường bộ	Cấp phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	
672	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường bộ	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	
673	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Chấp thuận chủ trương xây dựng bến thủy nội địa	
674	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Cho ý kiến đối với thi công công trình liên quan đến giao thông đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	
675	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông đối với thi công công trình liên quan đến giao thông đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	
676	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Chấp thuận đơn vị tư vấn giám sát dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến thủy nội địa	
677	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Cấp lại Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa	
678	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Cấp Giấy phép hoạt động bến thủy nội địa	
679	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Công bố hạn chế giao thông đối với thi công công trình liên quan đến giao thông đường thủy nội địa địa phương; đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa địa phương	
680	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án thực hiện đầu tư nạo vét theo hình thức kết hợp tận thu sản phẩm, không sử dụng ngân sách nhà nước trên các tuyến đường thủy nội địa	

681	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Chấp thuận xây dựng cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài	
682	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	
683	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đường thủy	Công bố lại cảng thủy nội địa (đối với cảng không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài)	
684	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng kiểm	Giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (ATKT & BVMT) đối với xe cơ giới	
685	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng kiểm	Giấy chứng nhận và Tem kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường (ATKT & BVMT) cho xe máy chuyên dùng trong khai thác sử dụng	
686	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng kiểm	Giấy chứng nhận và Tem lưu hành của thiết bị xếp dỡ trên phương tiện đường bộ	
687	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng kiểm	Cấp Giấy chứng nhận Chất lượng an toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo	
688	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng kiểm	Cấp Giấy chứng nhận sao duyệt mẫu tàu	
689	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng kiểm	Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong kiểm tra lưu hành xe chở người bốn bánh có gắn động cơ	
690	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng kiểm	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường trong kiểm tra lưu hành xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ	
691	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng kiểm	Bù trừ, trả lại hoặc miễn nộp phí sử dụng đường bộ	
692	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đăng kiểm	Cấp Giấy chứng nhận An toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường phương tiện thủy nội địa	

693	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	
694	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Đổi Giấy phép lái xe do Sở Giao thông vận tải cấp	
695	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
696	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp mới Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3.	
697	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp Giấy phép xe tập lái	
698	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp lại Giấy chứng nhận Trung tâm sát hạch lái xe loại 3	
699	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	
700	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Đổi Giấy phép lái xe do ngành công an cấp	
701	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	
702	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Đào tạo và cấp Chứng chỉ nâng hạng Giấy phép lái xe B1 lên B2, B2 lên C, B2 lên D, C lên D	
703	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Đào tạo và cấp Chứng chỉ lái xe A1, A2	
704	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Đổi Giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp	

705	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp lại Giấy phép lái xe do Ngành Giao thông vận tải quản lý	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
706	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp Giấy phép lái xe (GPLX) cho người trúng tuyển kỳ sát hạch lái xe.	
707	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Đổi Giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp	
708	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Đào tạo và cấp Chứng chỉ lái xe hạng B1, B2, C	
709	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng	
710	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Cấp mới Giấy phép đào tạo lái xe ô tô	
711	Sở Giao thông vận tải	Lĩnh vực Đào tạo, sát hạch, cấp Giấy phép lái xe	Đổi, cấp lại, thu hồi Chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng	
712	Cấp huyện	Lĩnh vực Văn hoá	Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	
713	Cấp huyện	Lĩnh vực Người có công	Cấp Giấy giới thiệu đi thăm viếng mộ liệt sĩ	
714	Cấp huyện	Lĩnh vực Người có công	Hỗ trợ tiền thăm viếng mộ liệt sĩ, di chuyển hài cốt liệt sĩ	

715	Cấp huyện	Lĩnh vực Người có công	Lập sổ theo dõi và cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình	
716	Cấp huyện	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
717	Cấp huyện	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu	
718	Cấp huyện	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
719	Cấp huyện	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	
720	Cấp huyện	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu	
721	Cấp huyện	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu	
722	Cấp huyện	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
723	Cấp huyện	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
724	Cấp huyện	Lĩnh vực Lưu thông hàng hoá	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá	
725	Cấp huyện	Lĩnh vực Kinh doanh khí	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai	

726	Cấp huyện	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/06/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
727	Cấp huyện	Lĩnh vực Hộ tịch	Ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các năm 2018-2019
728	Cấp huyện	Lĩnh vực Hộ tịch	Ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	
729	Cấp huyện	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/06/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
730	Cấp huyện	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	

731	Cấp huyện	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
732	Cấp huyện	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi; bổ sung hộ tịch, xác định lại dân tộc	
733	Cấp huyện	Lĩnh vực Hộ tịch	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/06/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
734	Cấp huyện	Lĩnh vực Chứng thực	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Phòng Tư pháp	
735	Cấp huyện	Lĩnh vực Chứng thực	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật	
736	Cấp huyện	Lĩnh vực Chứng thực	Chứng thực bản sao từ bản chính Giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận	
737	Cấp huyện	Lĩnh vực Chứng thực	Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch	
738	Cấp huyện	Lĩnh vực Chứng thực	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực	
739	Cấp huyện	Lĩnh vực Chứng thực	Cấp bản sao từ sổ gốc	
740	Cấp huyện	Lĩnh vực Văn bằng Chứng chỉ	Cấp bản sao bằng tốt nghiệp THCS từ năm 2006 trở về sau	
741	Cấp huyện	Lĩnh vực Văn bằng Chứng chỉ	Cấp bản sao bằng tốt nghiệp trung học cơ sở	

742	Cấp huyện	Lĩnh vực Văn bằng Chứng chỉ	Điều chỉnh văn bằng tốt nghiệp trung học cơ sở	
743	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Giải quyết chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở (ngoài tỉnh)	
744	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	
745	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	
746	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	
747	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	
748	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	
749	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	
750	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục	
751	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	
752	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	
753	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Thành lập Trường trung học cơ sở hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở tư thục	
754	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Cho phép Trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	

755	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở	
756	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Giải thể Trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	
757	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Thành lập trung tâm học tập cộng đồng	
758	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	
759	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Giải thể trường mẫu giáo, mầm non, nhà trẻ	
760	Cấp huyện	Lĩnh vực Giáo dục đào tạo	Chuyển trường đối với học sinh THCS	
761	Cấp huyện	Lĩnh vực thành lập Hộ kinh doanh	Thông báo chấm dứt hoạt động Hộ kinh doanh	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
762	Cấp huyện	Lĩnh vực thành lập Hộ kinh doanh	Đăng ký thành lập Hộ kinh doanh	
763	Cấp huyện	Lĩnh vực thành lập Hộ kinh doanh	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	
764	Cấp huyện	Lĩnh vực thành lập Hộ kinh doanh	Tạm ngừng hoạt động hộ kinh doanh	
765	Cấp huyện	Lĩnh vực thành lập Hộ kinh doanh	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	
766	Cấp huyện	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
767	Cấp huyện	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	

768	Cấp huyện	Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	
769	Cấp huyện	Lĩnh vực Tôn giáo tín ngưỡng	Thông báo danh mục hoạt động tôn giáo bổ sung đối với tổ chức có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	
770	Cấp huyện	Lĩnh vực Tôn giáo tín ngưỡng	Đề nghị giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký có quy mô tổ chức ở một huyện	
771	Cấp huyện	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND huyện về thành tích thực hiện nhiệm vụ chính trị	
772	Cấp huyện	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”	
773	Cấp huyện	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở	
774	Cấp huyện	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng danh hiệu Lao động tiên tiến;	
775	Cấp huyện	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích thi đua theo đợt, chuyên đề;	
776	Cấp huyện	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về thành tích đợt xuất	
777	Cấp huyện	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện về khen thưởng đối ngoại	
778	Cấp huyện	Lĩnh vực An toàn thực phẩm	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho hộ kinh doanh và cá nhân	
779	Cấp huyện	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác	Hỗ trợ dự án liên kết	
780	Cấp huyện	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác	Bố trí, ổn định dân cư trong huyện	
781	Cấp huyện	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác	Bố trí, ổn định dân cư ngoài huyện trong tỉnh	
782	Cấp huyện	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác	Cấp Giấy chứng nhận kinh tế trang trại	

783	Cấp huyện	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác	Cấp đổi Giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
784	Cấp huyện	Lĩnh vực Kinh tế hợp tác	Cấp lại Giấy chứng nhận kinh tế trang trại	
785	Cấp huyện	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư)	
786	Cấp huyện	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư)	
787	Cấp huyện	Lĩnh vực Lâm nghiệp	Xác nhận bảng kê lâm sản (Đối với địa phương có Hạt Kiểm lâm gồm: Huyện Tam Nông và huyện Tháp Mười)	
788	Cấp huyện	Lĩnh vực Thủy sản -Quản lý khai thác thủy sản	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	
789	Cấp huyện	Lĩnh vực Thủy sản -Quản lý khai thác thủy sản	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	
790	Cấp huyện	Lĩnh vực Thủy sản -Quản lý khai thác thủy sản	Công bố mở cảng cá loại 3	
791	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Cấp Giấy phép quy hoạch xây dựng cho dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng đặc thù thuộc thẩm quyền của UBND huyện.	
792	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.	
793	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.	

794	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
795	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
796	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.
797	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng khu chức năng đặc thù thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
798	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý
799	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh trong phạm vi địa giới hành chính huyện quản lý.

Quyết định số 411/QĐ-
TTg ngày 24/03/2020
của Thủ tướng Chính

800	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch phân khu đô thị và quy hoạch phân khu xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do UBND cấp huyện quản lý (trừ các nhiệm vụ quy hoạch phân khu thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND Tỉnh).	phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
801	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định, trình phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch phân khu đô thị và quy hoạch phân khu xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do UBND cấp huyện quản lý (trừ các đồ án quy hoạch phân khu thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND Tỉnh).	
802	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng xã.	
803	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định, trình phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung xây dựng xã.	
804	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn	
805	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định, trình phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn	
806	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Cấp Giấy phép quy hoạch dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện quản lý (trừ dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép quy hoạch của UBND Tỉnh).	

807	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định, trình phê duyệt nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết đô thị và quy hoạch chi tiết xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do UBND cấp huyện quản lý (trừ nhiệm vụ quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND Tỉnh và nhiệm vụ quy hoạch chi tiết thuộc các dự án đầu tư xây dựng trong đô thị đã được cấp Giấy phép quy hoạch)	
808	Cấp huyện	Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng	Thẩm định, trình phê duyệt đồ án, đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chi tiết đô thị và quy hoạch chi tiết xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính do UBND cấp huyện quản lý (trừ đồ án quy hoạch chi tiết thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND Tỉnh).	
809	Cấp huyện	Lĩnh vực Cấp phép xây dựng	Cấp Giấy phép xây dựng mới đối với nhà ở riêng lẻ; công trình phụ trợ thuộc cơ sở tôn giáo theo quy định tại Khoản 3 Điều 3 Nghị định 162/2017/NĐ-CP và các công trình còn lại thuộc phạm vi địa giới hành chính do mình quản lý (trừ các công trình thuộc thẩm quyền cấp Giấy phép xây dựng của Bộ xây dựng, Sở Xây dựng và Ban Quản lý Khu kinh tế Tỉnh)	Quyết định số 877/QĐ-TTg ngày 18/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 để các Bộ, ngành, địa phương thực hiện các năm 2018-2019
810	Cấp huyện	Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
811	Cấp huyện	Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	
812	Cấp huyện	Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	

813	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký kết hôn trong nước	
814	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký khai tử trong nước	
815	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký lại khai sinh trong nước	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
816	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký lại kết hôn trong nước	
817	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký lại khai tử trong nước	
818	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, Giấy tờ cá nhân	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
819	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi; bổ sung hộ tịch	
820	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Giải quyết hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng đối với trẻ em khuyết tật, người khuyết tật	
821	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Cấp bản sao trích lục hộ tịch	Quyết định số 846/QĐ-TTg ngày 09/06/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 thực hiện tại các bộ, ngành, địa phương năm 2017
822	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	
823	Cấp xã	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến	

824	Cấp xã	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã về thành tích thi đua theo đợt hoặc chuyên đề	
825	Cấp xã	Lĩnh vực Thi đua khen thưởng	Tặng Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp xã cho gia đình	
826	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi	Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Danh mục dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia năm 2020
827	Cấp xã	Lĩnh vực Hộ tịch	Liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú của người chết	
828	Cấp xã	Lĩnh vực Gia đình	Xét tặng danh hiệu gia đình văn hóa hàng năm	
829	Cấp xã	Lĩnh vực Gia đình	Xét tặng Giấy khen gia đình văn hóa	
830	Cấp xã	Lĩnh vực Chứng thực	Cấp bản sao từ sổ gốc	
831	Cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Giải quyết hồ sơ hưởng chế độ ưu đãi đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	
832	Cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Giải quyết chế độ mai táng phí cho thân nhân Cựu chiến binh từ trần	
833	Cấp xã	Lĩnh vực Người có công	Giải quyết chế độ mai táng phí và trợ cấp một lần đối với thân nhân người có công	
834	Cấp xã	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo hoạt động giáo dục trở lại	
835	Cấp xã	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	

836	Cấp xã	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	
837	Cấp xã	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Sáp nhập, chia tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thực	
838	Cấp xã	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	